

Bản án số: 139/2022/HS-ST
Ngày: 29/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương

Các hội thẩm nhân dân: 1. Đỗ Đức Dũng

2. Hoàng Trung Tuyển

Thư ký phiên tòa: Bà Bằng Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Mã Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 233/2022/QĐXXST-HS ngày 14/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Trường G; Tên gọi khác: không; Giới tính: nam; Sinh ngày 16 tháng 12 năm 1993 tại: thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 11, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; Nghề nghiệp: không nghề; Con ông: Hoàng Cường L - sinh năm 1967 (trú tại: Tổ 03, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Con bà: Phạm Thị L - sinh năm 1969 (trú tại: Tổ 11, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Anh, chị, em ruột: Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Bế Thị Phương A - sinh năm 1995 (đã ly hôn năm 2020); Con: có 01 con, sinh năm 2016; Tiền án: không, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng kể từ ngày 15/7/2022 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Lương Thị Thanh N - sinh năm 2000; Địa chỉ: xóm Na Lữ, xã H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi liên quan:*

1. La Trung Q - sinh năm 1995; Địa chỉ: Tổ 10, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Đỗ Thị N - sinh năm 1977; Địa chỉ: xóm Na Lữ, xã H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Hoàng Cường L - sinh năm 1967; Địa chỉ: Tổ 03, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/5/2022 tại quán Bi-a Zone+ thuộc tổ 03, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, Hoàng Trường G (*sinh N 1993; trú tại: Tổ 11, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng*) đã hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Vison màu đỏ của Lương Thị Thanh N (*sinh N 2000; Hộ khẩu thường trú: H, Hòa An, Cao Bằng*), là nhân viên quán Bi-a đi lên trang trại của người quen tên là N ở Km 12 đường đi Hà Nội để mượn tiền. Trên đường đi, G gọi điện thoại cho N, biết N không ở đó nên G quay lại thành phố Cao Bằng. Lúc này trời bắt đầu mưa, G mở cốp xe mô tô tìm áo mưa thì thấy trong cốp xe có giấy tờ xe nên đã nảy sinh ý định mang xe máy của N đi cầm cố lấy tiền chơi game. G điều khiển xe mô tô đến cửa hàng “Cầm đồ T” của La Trung Q (*sinh N 1995; trú tại tổ 10, S*), nói với Q muốn mượn 15.000.000đ (*mười lăm triệu đồng*) và để lại chiếc xe mô tô Honda Vison để làm tin. Do giấy tờ xe mô tô mang tên người khác, Q hỏi G về nguồn gốc xe. G trả lời xe của khách đang chơi bi-a nhờ G đi mượn tiền nên Q đồng ý cho G viết giấy bán xe để sau 15 đến 20 ngày, nếu G không quay lại lấy xe thì được hiểu là G đã bán chiếc xe mô tô đó cho Q. Sau khi nhận số tiền 15.000.000đ (*mười lăm triệu đồng*) từ Q, G đi taxi về quán bi-a zone+ để lấy xe đạp và đến Cửa hàng viettel gần Bến xe khách cũ thành phố Cao Bằng nạp số tiền 14.500.000đ (*mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng*) vào số tài khoản 108006778306 của G tại Ngân hàng viettinbank rồi về nhà. Khoảng 17 giờ 30 phút G về đến nhà, tắt nguồn điện thoại và sử dụng điện thoại Iphone 5s của anh trai G là Hoàng Trường S (*sinh N 1988; trú tại tổ 11, phường H*) vào trang web <https://www.betvisa.com>, đăng nhập vào tài khoản “HTS1988” và nạp số tiền 12.200.000đ (*mười hai triệu hai trăm nghìn đồng*) để chơi game, số tiền còn lại G dùng để trả nợ và đã chi tiêu cá nhân hết. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày G chơi thua hết số tiền đã nạp nên bật nguồn điện thoại của mình, thấy có nhiều cuộc gọi nhờ vả và tin nhắn của N nên G nhắn tin báo N đi taxi về nhà và G sẽ trả xe sau rồi tắt điện thoại để cắt đứt liên lạc với N. Ngày 25/5/2022 Lương Thị Thanh N đến Công an thành phố Cao Bằng nộp đơn trình báo toàn bộ sự việc.

Ngày 03/6/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ban hành yêu cầu định giá tài sản số 133 xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS ngày 08/6/2022 của Hội

đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Bằng kết luận: Giá trị tài sản là 26.633.000đ (*hai mươi sáu triệu sáu trăm ba mươi ba nghìn đồng*).

Hành vi của Hoàng Trường G đã bị cơ quan công an lập hồ sơ, đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản Cáo trạng số: 128/CT-VKSTP ngày 25/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Hoàng Trường G về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Trường G thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhất trí với bản kết luận định giá tài sản số 36 ngày 08/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản kết luận giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 26.633.000đ (*hai mươi sáu triệu sáu trăm ba mươi ba nghìn đồng*).

Bị hại bà Lương Thị Thanh N và người có quyền lợi liên quan bà Đỗ Thị N, ông La Trung Q vắng mặt tại phiên tòa đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong đơn đều xác nhận đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi liên quan ông Hoàng Cường L cho biết ông là bố đẻ của bị cáo. Ngày 02/8/2022, ông đã thỏa thuận bồi thường cho ông La Trung Q số tiền 15.000.000đ (*mười lăm triệu đồng*) là tiền bị cáo đã cầm cố chiếc xe máy Honda Vison, biển kiểm soát 11H1 – 209.24 với ông Q vào ngày 24/5/2022. Ông L không yêu cầu bị cáo trả lại cho ông khoản tiền ông đã bỏ ra để bồi thường cho ông Q.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Hoàng Trường G phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, xử phạt bị cáo Hoàng Trường G từ 6 tháng tù đến 9 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: không có.

Về hình phạt bổ sung: không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra việc xem xét giải quyết do bị hại và người có quyền lợi liên quan không có yêu cầu.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Lợi dụng mối quan hệ quen biết, khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/5/2022 tại quán Bi-a Zone+ thuộc tổ 03, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo Hoàng Trường G đã mượn của bà Lương Thị Thanh N 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison, biển kiểm soát 11H1 – 209.24. Sau khi sử dụng xe đi giải quyết việc cá nhân, G đã mang xe đi cầm cố tại cửa hàng “Cầm đồ T” thuộc Tổ 10, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng được số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng). Sau đó, bị cáo nạp số tiền 12.200.000đ (mười hai triệu hai trăm nghìn đồng) để chơi game trên trang web <https://www.betvisa.com>, số tiền còn lại bị cáo dùng để trả nợ và chi tiêu cá nhân hết. Giá trị chiếc xe bị cáo chiếm đoạt là 26.633.000 đồng (hai mươi sáu triệu sáu trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng do bản thân bị cáo ham chơi, lười lao động, để có tiền chơi game và chi tiêu cá nhân bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, lần phạm tội này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ngoài ra bị cáo tác động gia đình khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra. Do đó bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng

trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra việc xem xét giải quyết do bị hại và người có quyền lợi liên quan không yêu cầu.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy: cần phải áp dụng hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) còn quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng...*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là người không có nghề nghiệp. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra xét thấy việc trả lại vật chứng, đồ vật, tài sản đã thu giữ cho chủ sở hữu không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên ngày 07/9/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã trả cho bà Lương Thị Thanh N 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ nâu, biển kiểm soát 11H1-204.29, số khung: 5822JY034949, số máy: JF86E0115514 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 017132 xe biển kiểm soát 11H1 - 204.29 mang tên Đỗ Thị N là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác:

Quá trình nhận cầm cố chiếc xe mô tô mặc dù biết rõ chiếc xe có đăng ký và thuộc sở hữu của người khác, nhưng ông La Trung Q vẫn đồng ý cho bị cáo G cầm cố. Do vậy, ngày 06/9/2022 Công an thành phố Cao Bằng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông La Trung Q theo quy định tại điểm 1 khoản 3 Điều 12 Nghị định 144/2021/NĐ-CP là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[9] Các ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Trường G phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*".

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Trường G 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 15/7/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại và người có quyền lợi liên quan đều xác nhận đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí: : Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Hoàng Trường G phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan (ông Hoàng Cường L) có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi liên quan (bà Đỗ Thị N, ông La Trung Q) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Hoài Phương